

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



ĐƠN VỊ BÁO CÁO: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH 6
ĐỊA CHỈ: Tổ 36 thị trấn Đông Anh – Hà Nội
ĐIỆN THOẠI: 04.3883.5681; 04.3883.2760
FAX: 04.3883.2761; Email : CTCPCT6@VNN.VN
Website: www.ctcpct6.com; www.ctcpct6.vn

HÀ NỘI NĂM 2017

Đông Anh, ngày 14 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

PHẦN I : THÔNG TIN CHUNG

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT :

- Tên giao dịch : **Công ty cổ phần công trình 6**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0100104901
- Vốn điều lệ công ty là : 61.080.780.000 đ (Sáu mươi một tỷ không trăm tám mươi triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 61.080.780.000 đ (Sáu mươi một tỷ không trăm tám mươi triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)
- Địa chỉ Công ty: Tổ 36 Thị trấn Đông Anh- huyện Đông Anh - Hà Nội
- Số điện thoại : 0438832235; 0438832760; 0438835681
- Số Fax: 0438832761
- Website: WWW.CTCPCT6.VN; WWW.CTCPCT6.COM
- Mã cổ phiếu : **CT6**

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY :

1. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN:

a) Thành lập và phát triển công ty:

Công ty được thành lập ngày 10 tháng 03 năm 1956, Tiền thân là đội đại tu đường sắt trực thuộc Tổng cục đường sắt Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cán bộ công nhân viên Công ty trải qua nhiều thế hệ nối tiếp nhau đã vun đắp, xây dựng, đóng góp tinh thần và sức lực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành đường sắt Việt Nam. Trong quá trình xây dựng, trưởng thành, phát triển cho đến ngày nay Công ty đã trải qua nhiều tên gọi khác nhau trong từng thời kỳ xây dựng và phát triển như : Đội đường, Công ty đường 6, Công ty công trình 6, Công ty cổ phần công trình 6.

b) Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Đường sắt Việt Nam, Bộ giao thông vận tải. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước năm 2002 Bộ giao thông vận tải ra quyết định số 4446/2002 QĐ -BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2002 chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước “Công ty công trình 6 ”thành công ty cổ phần với hình thức **giữ nguyên vốn Nhà nước phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ** công ty. Ngày 01 tháng 10 năm 2003, Công ty cổ phần công trình 6 chính thức đi vào hoạt động

Công ty công trình 6 là doanh nghiệp Nhà nước **đầu tiên** thuộc ngành đường sắt Việt Nam thực hiện

c) Niêm yết cổ phiếu :

Công ty cổ phần công trình 6 chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01.10.2003. Theo phương án cổ phần hoá công ty xây dựng được Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Bộ giao thông phê duyệt với định hướng mục tiêu rằng công ty sẽ thực hiện niêm yết cổ phiếu của mình trên thị trường chứng khoán sau khi hoạt động ổn định theo mô hình mới từ 03 đến 05 năm. Thực hiện kế hoạch định hướng Công ty cổ phần công trình 6 thực hiện niêm yết cổ phiếu của mình trên thị trường chứng khoán chính thức ngày 04/05/2010 với khối lượng cổ phiếu niêm yết lần đầu là 4.437.401 cổ phần . Ngày 06 tháng 07 năm 2010, Công ty cổ phần công trình 6 được Sở giao dịch chứng khoán Hà nội chấp thuận niêm yết bổ sung khối lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2009 là 739.568 cổ phần, Ngày 01 tháng 06 năm 2011, Công ty cổ phần công trình 6 được Sở giao dịch chứng khoán Hà nội chấp thuận niêm yết bổ sung khối lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2010 là 931.109 cổ phần. Nâng tổng số cổ phần của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Hà Nội là 6.108.078 cổ phần tương ứng với giá trị là 61.080.780.000 đ

Ông Lại Văn Quán Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình 6 gõ công niêm yết cổ phiếu đầu tiên của Ngành đường sắt trên thị trường chứng khoán ngày 04 tháng 05 năm 2010.



d) Các sự kiện khác :

Công ty cổ phần công trình 6 hơn 61 năm xây dựng và trưởng thành, qua nhiều thời kỳ với vai trò vị trí của mình trong nền kinh tế, trong ngành giao thông vận tải. Thành tích đóng góp của công ty đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận nhiều danh hiệu cao quý như: Huân chương lao động Hạng Ba, hạng Nhì và Hạng Nhất năm 1994; Các Huân chương độc lập hạng Ba, hạng Nhì và Hạng Nhất (Hạng nhất 2001), các danh hiệu Anh hùng: Anh hùng lao động năm 1972, Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới 1996, Anh hùng lực lượng vũ trang thời kỳ chống Mỹ cứu nước 1998, và năm 2006, Công ty Cổ phần công trình 6 được Đảng, Nhà nước tặng Thương Huân chương Hồ Chí Minh, Năm 2011 lại được tặng thưởng huân chương lao động hạng Nhất, ngoài ra các tập thể và cá nhân CBCNV công ty còn được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương và các danh hiệu cao quý . Năm 2016 tại lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Công ty được nhận Huân chương độc lập hạng 3.....

Một số hình ảnh tại lễ kỷ niệm 60 năm thành lập công ty 10.03.2016



Thứ trưởng bộ GTVT Nguyễn Ngọc Đông gắn huân chương trên lá cờ truyền thống của Công ty và trao Huân chương cho Lãnh đạo công ty.





MỘT SỐ CỤU LÃNH ĐẠO CÔNG TY VỀ DỰ LỄ KỶ NIỆM THÀNH LẬP CÔNG TY







2) KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG TRONG CÁC LOẠI HÌNH C.TRÌNH XÂY DỰNG :

Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, phát triển Công ty cổ phần công trình 6 luôn luôn thích ứng với mục tiêu và nhiệm vụ của thời đại, luôn giữ vững sự ổn định và không ngừng phát triển. Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, có dây chuyền thiết bị thi công đường sắt, đường bộ hiện đại, có nền tài chính lành mạnh, đội ngũ cán bộ lãnh đạo năng động và đoàn kết.

Tổng số năm kinh nghiệm trong từng loại hình công trình xây dựng :

LOẠI HÌNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG	SỐ NĂM KINH NGHIỆM
1/ Xây dựng công trình đường bộ	30
2/ Xây dựng mới, trung tu, sửa chữa lớn đường sắt	61
3/ Sản xuất VLXD và các cấu kiện bê tông	45
4/ Gia công các cấu kiện kim loại	40

III) NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

1) Ngành nghề kinh doanh:

Công ty cổ phần công trình 6 được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trong từng thời kỳ hoạt động.

Theo đăng ký kinh doanh số 0100104901 (cấp lần đầu ngày 29/09/2003) Cấp lại lần 9 ngày 20/11/2013. Công ty cổ phần công trình 6 có các chức năng sau:

- Xây dựng các công trình giao thông trong và ngoài nước (bao gồm cầu, đường sắt, đường bộ, sân bay, bến cảng, công, nhà ga, ke kè)
- Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, thủy lợi, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, đường điện dưới 35 KV;
- Đào đắp san lấp mặt bằng công trình;
- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu dân cư, khu đô thị;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, kết cấu thép, cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa;
- Buôn bán vật tư, phương tiện thiết bị giao thông vận tải;
- Sửa chữa xe máy, thiết bị thi công công trình, sản xuất các sản phẩm cơ khí;
- Kinh doanh thương mại, nhà khách, vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Đại lý bán lẻ xăng dầu;
- Xây dựng công trình bưu điện;
- Cho thuê nhà kho, nhà xưởng sản xuất;
- Khai thác và chế biến đá (Trừ loại đá nhà nước cấm);
- Dịch vụ vận tải đường sắt và dịch vụ hỗ trợ đường sắt;

2. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty cổ phần công trình 6 có trụ sở chính tại tổ 36 Thị trấn Đông Anh huyện Đông Anh Thành phố Hà Nội.
- Công ty tham gia hoạt động xây dựng các công trình giao thông đường sắt, đường bộ trên phạm vi cả nước.

3. Một số công trình, hợp đồng công trình đã và đang thi công:

Công ty cổ phần công trình 6 luôn là doanh nghiệp có uy tín trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành giao thông vận tải nói chung và **Đường sắt Việt Nam nói riêng**, Là đơn vị luôn được các Ban quản lý dự án của Bộ giao thông vận tải tin tưởng giao nhiệm vụ thi công các công trình dự án lớn như **Xây dựng Đường Hồ Chí Minh, Đường cao tốc Sài Gòn – Trung Lương, Nam Sông Hậu** và luôn là doanh nghiệp mạnh của Ngành đường sắt tham gia xây dựng các dự án nâng cấp, đầu tư xây dựng của ngành. Hiện nay Công ty là một trong những đơn vị chủ lực tham gia thi công các công trình của Đường sắt Việt Nam- Là nhà thầu chủ lực tham gia thi công gói thầu CP2; CP1 - Đường sắt Hà Nội - Lào Cai.

Năm 2016, Công ty đã tham gia và thi công hoàn thành tốt công trình đường sắt trên cao tuyến “Cát Linh- Hà Đông”

Danh sách hợp đồng, công trình tiêu biểu mà công ty đã thực hiện thi công:

a - Các công trình đường sắt

TÊN CÔNG TRÌNH	TỔNG GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THI CÔNG		TÊN CƠ QUAN KÝ HỢP ĐỒNG
		KHỞI CÔNG	HOÀN THÀNH	
Gói 7: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km1071+196.80 - Km1084+285.60 và lập BVTC thuộc DA: Thay TVBT K1, K2, TVS bằng TVBT DƯL, kéo dài đường ga, đặt thêm đường số 3 đối với các ga chỉ có 02 đường đoạn Vinh- NT tuyến ĐSTN	71.938	2011	2012	Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 2
Gói 17: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 909+516- .. Km1003+900 và lập BVTC thuộc DA: Thay TVBT K1, K2, TVS bằng TVBT DƯL, kéo dài đường ga, đặt thêm đường số 3 ĐSTN.	190.354	2011	2012	Ban quản lý đường sắt khu vực 2
Gói số 9: Xây dựng 06 Hầm chui và 23,518km hàng rào ngăn cách đường sắt, đường bộ tuyến Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh	62.198	2011	2012	Ban quản lý đường sắt khu vực 2
Hợp đồng số 237/HĐ-VLC-GT14"Cải tạo mở rộng đường sắt Ga cảng Diên công - Quảng Ninh"	31.210	2011	2012	Công ty kho vận Đá Bạc- Vinacomin
Hợp đồng số 236/HĐ-VLC-GT12"Cải tạo mở rộng đường sắt Ga cảng Diên công - Quảng Ninh"	15.399	2011	2012	Công ty kho vận Đá Bạc- Vinacomin

Hợp đồng thầu phụ thi công dự án CP2- Liên danh NAMKWANG-SAMPYO và Công ty cổ phần công trình 6 . NKSP-VN-CP2-006	52.999	02/2012	2014	Liên danh Namkwang & Sampyo- Hàn Quốc
Hợp đồng thầu phụ thi công dự án CP2- Liên danh NAMKWANG-SAMPYO và Công ty cổ phần công trình 6 . NKSP-VN-CP2-015	126.378	03/2012	2014	Liên danh Namkwang & Sampyo- Hàn Quốc
Hợp đồng "Cung cấp vật tư cho thi công đường sắt" dự án CP2- Liên danh NAMKWANG-SAMPYO và Công ty cổ phần công trình 6 . NKSP-VN-CP2-016	153.262	03/2012	2014	Liên danh Namkwang & Sampyo- Hàn Quốc
Hợp đồng cung cấp thiết bị vật tư vật liệu và dịch vụ lắp đặt gói thầu CP1 đoạn Km 118+577-:-Km 126+000 . Số ETF-CP1-1403018/5 ngày 04/04/2014	19.052	4/2014	9/2015	Nhà thầu ETF thầu chính gói thầu xây lắp số 1 dự án nâng cấp đường sắt Yên Viên- Lào cai
Hợp đồng cung cấp thiết bị vật tư vật liệu và dịch vụ lắp đặt gói thầu CP1 đoạn Km 131+275-:-Km 140+025. Số ETF-CP1-140502 ngày 29/05/2014.	21.813	5/2014	9/2015	Nhà thầu ETF thầu chính gói thầu xây lắp số 1 dự án nâng cấp đường sắt Yên Viên- Lào cai
Hợp đồng cung cấp thiết bị vật tư vật liệu và dịch vụ lắp đặt gói thầu CP1 đoạn Km 126+000 :-Km 129+800 . Số ETF-CP1-140701 ngày 24/07/2014.	9.657	7/2014	9/2015	Nhà thầu ETF thầu chính gói thầu xây lắp số 1 dự án nâng cấp đường sắt Yên Viên- Lào cai

Gói thầu số 3 Đặt thêm đường số 3 các Ga Ngân Sơn, Diên sanh, Mỹ Trạch , Phú Hòa , Mỹ Đức và Lập bản vẽ thi công	58.314	02/2013	09/2014	Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 2
Hợp đồng cung cấp TVBT dự ứng lực cho Posco Hà Tĩnh	20.312	04/2014	09/2014	Công ty cơ khí và xây dựng POSCO E &C Việt Nam
Gói thầu số 9 “Cung cấp vật tư thiết bị , thi công xây lắp chạy thử đường sắt , bãi xếp dỡ hàng hóa trong nhà máy DAP số 2 Lào Cai”	25.575	5/2014	03/2015	Công ty cổ phần DAP số 2- VINACHEM
Gói thầu số 11: Cải tạo nâng cấp ĐS đoạn Biều Nghi - Hạ Long (Km105+200- Km124+483) và thiết kế bản vẽ thi công	171.181			Cục Đường Sắt
Gói thầu số 07: Thi công nâng cấp, cải tạo ga Đường sắt Vàng Danh	24.776	6/2015	2/2016	Công ty kho vận Đá Bạc- Vinacomin
Số 06/2015/SCL/HĐ-XD “Sửa chữa lớn đường vào bãi hàng và bãi hàng ga Tháp Chàm tuyến ĐS HN- TP HCM	5.436	11/2015	1/2016	Tổng công ty ĐSVN
Hợp đồng thầu phụ thi công đường sắt trên cao Tuyến Cát Linh Hà Đông số YNQG-PJHW-G011	79.110	3/2016	12/2016	Tổng thầu Trung Quốc
Hợp đồng thầu phụ thi công đường sắt trên cao Tuyến Cát Linh Hà Đông số YNQG-PJHW-G017	60.051	05/2016	12/2016	Tổng thầu Trung Quốc

Gói thầu số 04: Thi công sửa chữa đường sắt khu gian Điện Công Uông Bí- Quảng Ninh	10.605	10/06/2016	10/2016	Công ty kho vận Đá Bạc- TKV
Gói thầu số 21 “Thi công xây dựng hệ thống đường sắt” từ kho than khe Ngát ra Cảng Điện Công. HĐ 377/HĐ-VLC- GT21	26.642	29/09/2016	2017	Công ty kho vận Đá Bạc - TKV

B – CÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ

TÊN CÔNG TRÌNH	TỔNG GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI HẠN THI CÔNG*		TÊN CƠ QUAN KÝ HỢP ĐỒNG
		KHỞI CÔNG	HOÀN THÀNH	
Đường Hồ Chí Minh Km 243 – Km 251 và thảm mặt đường BTN Km 499 – Km 510	69.046	9/2000	6/2004	BQLDA đường Hồ Chí Minh
Đường vùng chậm lữ tỉnh Phú Thọ: Hương Nộn – Dị Nậu - Đào Xá	2.532	12/2003	8/2004	Chi cục PCLB & QL ĐĐ Phú Thọ
Mở rộng QL1 Trung Lương – Mỹ Thuận Km 2019 – Km 2025	30.260	4/2005	01/2006	Ban QLDA 1
Cải tạo nâng cấp QL12 Km 139+650 – Km 144	28.432	7/2005	2006	Sở GTVT tỉnh Điện Biên

Đoạn tuyến nối đường ô tô cao tốc Sài Gòn – Trung Lương từ nút giao chùa Phước Lâm – nút giao Đồng Tâm	92.415	8/2005	2007	Ban QLDA Mỹ Thuận
Xây dựng đường Nam Sông Hậu Km 100 – Km 134+580	115.000	02/2006	2008	Ban QLDA Mỹ Thuận
Cải tạo nâng cấp QL2 Km104- Km109 đoạn Đền Hùng- Đuan Hùng	46.805	12/2007	3/2008	Ban QLDA 5
Cung cấp vật tư, thiết bị xây lắp hạng mục đường sắt trong nhà máy(DAP)	20.063	12/2007	2008	Ban QLDA DAP- Hải Phòng
Gói thầu số 04 “ Khôi phục cải tạo đường ô tô từ quốc lộ 18A ra cảng Diên công – Quảng Ninh”	19.372	02/2012	2012	Công ty kho vận Đá Bạc – Vinacomin
Công trình đường bộ Trung tâm huyện Mản Thản và đường Sín Chéng- Thào Chư Phìn huyện Simacai – tỉnh Lào Cai	34.615	11/2013	9/2014	Ban quản lý dự án ODA tỉnh Lào cai
Gói thầu số 01: Thi công XD CT Đoạn Km0-Km4 Thuộc dự án:Đường na nhung-mốc 122,xã bản lầu,huyện Mường Khương, Tỉnh Lào Cai	13.352	12/2015	9/2017	Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng Lào Cai

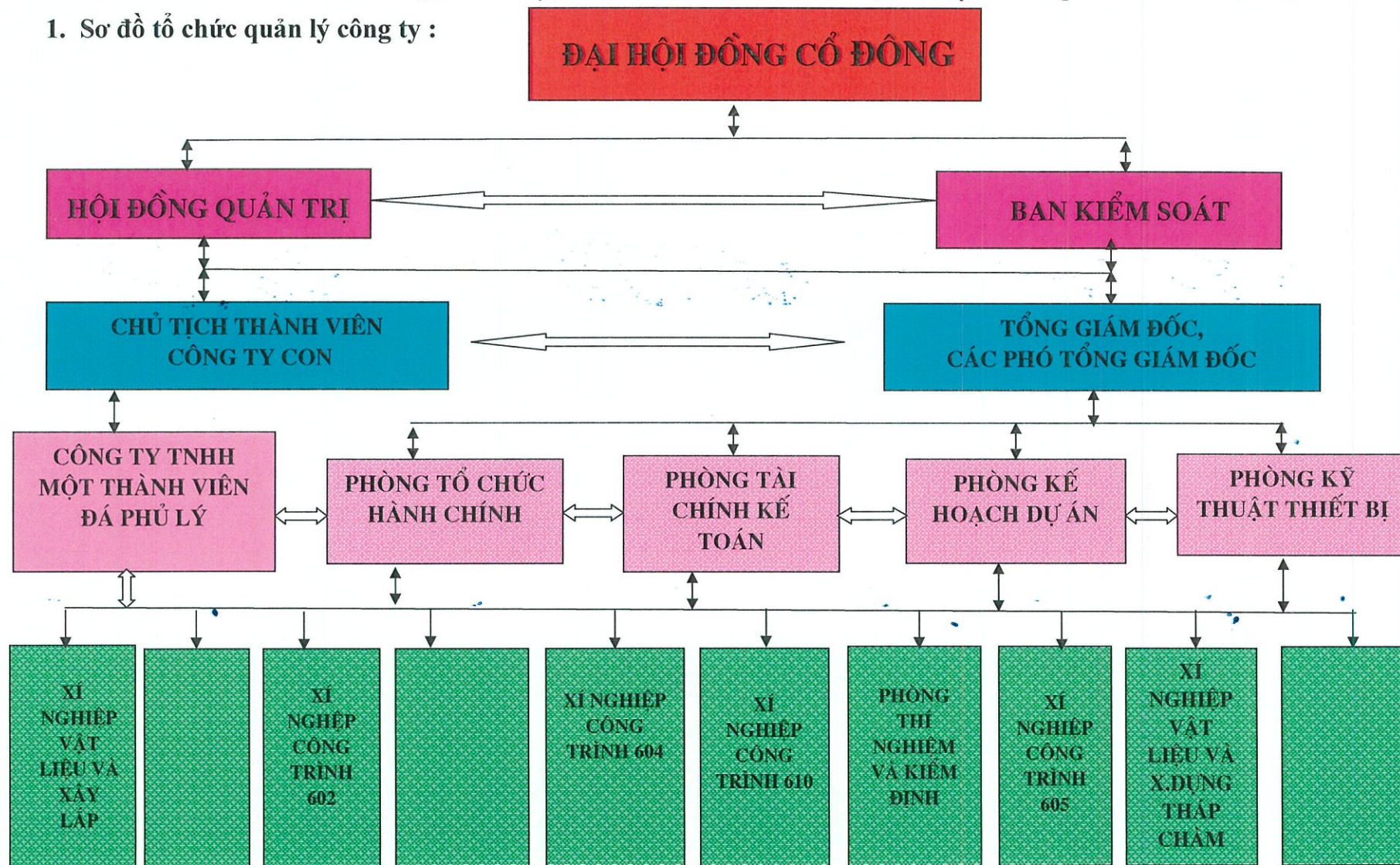
C - CÁC CÔNG TRÌNH CẦU, KÈ, CỐNG

TÊN CÔNG TRÌNH	TỔNG GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI HẠN THI CÔNG		TÊN CƠ QUAN KÝ HỢP ĐỒNG
		KHỞI CÔNG	HOÀN THÀNH	
Cầu Bến Chùa thuộc Đoạn tuyến nối đường ô tô cao tốc Sài Gòn - Trung Lương	14.500	08/2005	2007	Ban QLDA Mỹ Thuận
Cầu Trà Vôn A Km 127+125,85 đường Nam Sông Hậu	20.500	02/2006	2008	Ban QLDA Mỹ Thuận
Gói số 9: Xây dựng cầu ống, cầu Đùng, cầu Bài, cầu Kè K4 thuộc dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục kinh tế miền đông huyện ĐA-TP.Hà Nội	21.638	9/2008	5/2009	Ban QLDA huyện Đông Anh
Cầu Trà Vôn B	12.600	2009	2009	Ban QLDA Mỹ Thuận
Gói thầu số 21 "Thi công xây dựng cầu qua suối và cầu đi bộ qua sân ga "	5.320	2012	2012	Công ty kho vận Đá Bạc- Vinacomin
Hợp đồng xây dựng số 14/2011/HĐXD "Xây dựng mới 02 cầu đường bộ Tam Bạc và Cầu Thị Cầu" theo lệnh TTCP	102.792	2011	2013	Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 1
Công trình kè bảo vệ bờ sông lô đoạn từ cọc CD16 đến CD18 Tuyên Quang	10.901	10/2014	2/2016	Ban quản lý dự án ĐTXD kè bảo vệ Bờ Sông Lô- Sở Nông Nghiệp Tuyên Quang
Thi công xây dựng cầu vượt Đường sắt dự án Đường Bộ Bảo Hà - Kim Sơn huyện Bảo Thắng tỉnh Yên Bái	19.556	9/2014	1/2016	Sở giao thông vận tải tỉnh Lào Cai

Gói thầu số 1: Cải tạo cầu Km4+560 Tuyến Đường sắt Cọc 4-Lò 13/52	2.976	12/2015	4/2017	Công ty CP công trình Long Hưng
Hợp đồng số 78/HĐXD ngày 29/12/2015 “Thi công xây dựng Cầu Võ Lao 2 và Cầu Phú Nhuận	30.655	2016	2017	Ban quản lý dự án các công trình giao thông Lào Cai
Thi công xây dựng và sửa chữa Cầu Phú ốc Km 84+084 Tuyến đường sắt Thống Nhất	10.289	9/2016	1/2017	Ban quản lý dự án khu vực I- Đường sắt Việt Nam

IV. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY

1. Sơ đồ tổ chức quản lý công ty :



2. CÁC CHI NHÁNH, XÍ NGHIỆP TRỰC THUỘC CÔNG TY, CÔNG TY CON

Trụ sở chính Công ty Cổ Phần Công trình 6 đóng tại:

Tổ 36, Thị trấn Đông Anh – H.Đông Anh - TP Hà Nội

Số Telex (Fax): 04- 3883.2761

SỐ ĐIỆN THOẠI : 04- 3883.2235; 04- 39632307; 04- 3883.5681

XÍ NGHIỆP, CÔNG TY THÀNH VIÊN	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX
1. Xí nghiệp Công trình 602	Tổ 36, Thị trấn Đông Anh, H. Đông Anh, TP. Hà Nội	04.38836678	04.38832761
2. Xí nghiệp Công trình 604	Tổ 36, Thị trấn Đông Anh, H. Đông Anh, TP. Hà Nội		
3. Xí nghiệp công trình 605 (Nâng cấp Đội công trình)	Tổ 36, Thị trấn Đông Anh, H. Đông Anh, TP. Hà Nội	04.39632307	04.38832761
4. Xí nghiệp công trình 610	Khối 4- Thị trấn Đông Anh-huyện Đông Anh-TP Hà Nội	04.38836345	04.38836345
5. Xí nghiệp VL&XL	Tổ 38, TT Đông Anh, H.Đông Anh, TP. Hà Nội	04.38832058	04.39632036
6. Xí nghiệp Vật liệu Xây dựng Tháp Chàm	Số 15 Minh Mạng, P. Đô Vinh, Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	06.83882686	06.83882686
7.Xí nghiệp Đá Suối Kiệt	Suối kiệt – Bình Thuận	06.83882686	06.83882686
8. Phòng TN&KĐ VILAP	Tổ 38, TT Đông Anh, H.Đông Anh, TP. Hà Nội	04.38832024	04.39632036
9. Công ty TNHH MTV Đá Phú Lý	Châu Sơn, Phú Lý, Hà Nam	0351.3855309	0351.853903

V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

1) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Giữ vững và phát triển uy tín và lợi thế của Công ty lợi thế, trong ngành đường sắt nói riêng và ngành giao thông nói chung, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của công ty, SXKD phải ổn định và phát triển bền vững, không ngừng nâng cao đời sống cả vật chất lẫn tinh thần cho người lao động, tối ưu hóa cổ tức cho cổ đông .

Không ngừng tiếp thu và ứng dụng công nghệ quản lý, thi công tiên tiến, đẩy mạnh hợp tác với các đối tác nước ngoài trong lĩnh vực thị trường Xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông và phát triển vật liệu mới trước mắt là sản phẩm cung cấp cho xây dựng hạ tầng giao thông, ngff sắt, đường bộ, luôn luôn đổi mới để thích ứng với yêu cầu cầu kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế.

2) Mục tiêu chung của Công ty:

Đảm bảo tốc độ tăng trưởng ổn định, bền vững, là một trong những mục tiêu hàng đầu của doanh nghiệp, là doanh nghiệp đầu tiên của ngành đường sắt Việt Nam tham gia niêm yết cổ phiếu trên sàn tạo thêm kênh huy động vốn hiệu quả đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của công ty, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo giá trị của cổ phiếu, lợi tức của cổ đông đồng thời vẫn đảm bảo thu nhập ổn định không ngừng tăng cao cho người lao động.

Với định hướng phát triển cả chiều rộng và chiều sâu trên các lĩnh vực hoạt động của công ty, chú trọng khai thác thế mạnh trong ngành đường sắt, tập trung và chú trọng phát triển lĩnh vực thi công các công trình đường bộ. Công ty luôn phấn đấu và thể hiện bản lĩnh của một trong những đơn vị dẫn đầu của Ngành đường sắt và của ngành giao thông vận tải Việt Nam. Giữ vững vị trí là đơn vị dẫn đầu của ngành với tốc độ tăng trưởng cao và ổn định. Mục tiêu tăng trưởng luôn từ 5% trở lên.

Quan tâm đến đời sống và quyền lợi, lợi ích của người lao động, thông qua chính sách tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ và chăm lo đảm bảo các chế độ chính sách cho CBCNV, xây dựng được đội ngũ công nhân, viên lao động truyền thống, làm cho họ gắn bó với Công ty, tận tâm, nhiệt huyết với công việc, tự hào với ngành nghề và với truyền thống công ty.

Thực hiện cho đượ chính sách chất lượng : “Uy tín, an toàn , chất lượng, hiệu quả ” Công ty cổ phần công trình 6 từng bước xây dựng và phát triển công ty thành doanh nghiệp mạnh trong ngành giao thông vận tải , phát triển ổn định bền vững trên các lĩnh vực chính đó là:

- Tham gia thi công xây dựng các công trình đường bộ.

- Tham gia thi công xây dựng các công trình đường sắt.
- Phát triển, sản xuất vật liệu chuyên ngành,
- Không ngừng nghiên cứu mở rộng và phát triển sản phẩm cũng như ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với năng lực của công ty

VI. CÁC RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Là đơn vị xây dựng cơ bản, nên việc có nhiều hay ít việc làm phụ thuộc vào sự phát triển về nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và của ngành giao thông vận tải. Là đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong việc thi công xây dựng các công trình đường sắt nên vốn đầu tư cho ngành đường sắt khó khăn kéo theo sự khó khăn trong công ăn việc làm của Công ty, chẳng hạn chỉ một chính sách cắt giảm đầu tư công nhưng năm 2011, 2015 và hiện nay là Công ty đã mất đi cơ hội tham gia nhiều dự án, đe dọa sự ổn định của Công ty.

Sự cạnh tranh gay gắt trong đấu thầu thi công các công trình luôn luôn hàm chứa nhiều rủi ro đòi hỏi công ty phải cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao trình độ quản lý đảm bảo công trình luôn đạt chất lượng cao, giá thành hạ thì mới có cơ hội thắng thầu thi công.

Là đơn vị hoạt động chính trong lĩnh vực xây dựng giao thông, công trình trải dài, trong khi đa số các công trình, nhất là các công trình Đại tu, nâng cấp Đường sắt vừa thi công vừa khai thác, do đó luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hành xa, hàm chứa rủi ro cao.

Sản phẩm của công ty được đặt hàng trước nên không sợ không tiêu thụ được nhưng do những khó khăn về vốn và các quy định về quản lý đầu tư của nước ta chưa thật hoàn thiện dẫn đến nhiều công trình bị chủ đầu tư nợ kéo dài, nhiều công trình bị kéo dài thời gian do mặt bằng và thủ tục thi công, thanh, quyết toán, điều đó chứa đựng những rủi ro cao khi tính đến hiệu quả.

Lạm phát cao và không ổn định, các chế độ chính sách ban hành không kịp thời do đó làm cho giá cả không ngừng thay đổi, trong khi mỗi sản phẩm (công trình hạ tầng giao thông) được thực hiện không kịp thời đây cũng là những yếu tố rủi ro thường xảy ra đối với Công ty nói riêng và các doanh nghiệp XDCCB nói chung.

Trên đây là những yếu tố luôn làm giảm lợi nhuận của công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh

VII. MỘT SỐ HÌNH ẢNH GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY:

* Hình ảnh trụ sở chính của Công ty tại tổ 36 thị trấn Đông Anh – Hà Nội



* Hình ảnh hội thao toàn công ty năm 2016:





* Ban chấp hành công đoàn công ty nhiệm kỳ 2014-2019



* Hình ảnh Hội nghị người lao động năm 2016





* Hình ảnh tổ chức lớp học cho công nhân lao động năm 2016:



* Tập huấn công tác Quân sự tự vệ tại công ty năm 2016:





* Một số công trình đường sắt, đường bộ, cầu công ty mới thi công:







*** Thi công gói thầu số 11 : Công trình đường sắt Yên Viên – Phả Lại – Hạ Long – Cái Lân (Ban quản lý dự án đường sắt RPMU):**







*** Thi công công trình đường sắt vào mỏ than Quảng Ninh 2016:**





* Hình ảnh thi công công trình đường sắt trên cao Cát Linh Hà Đông 2016:





* Hình ảnh sản xuất Tà vẹt bê tông dự ứng lực tại Cổ Loa Đông Anh :



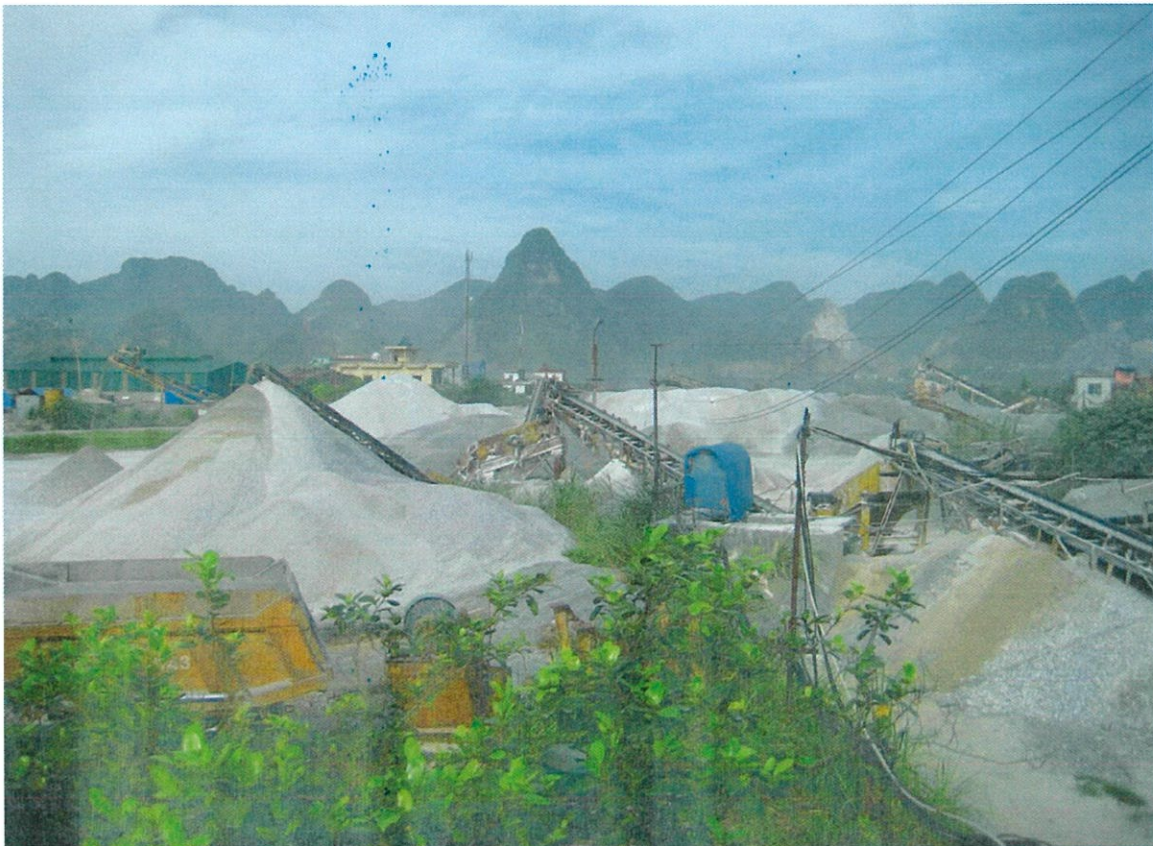
* Nhà máy bê tông dự ứng lực tại Phan Rang- Tháp Chàm- Thuận Hải:

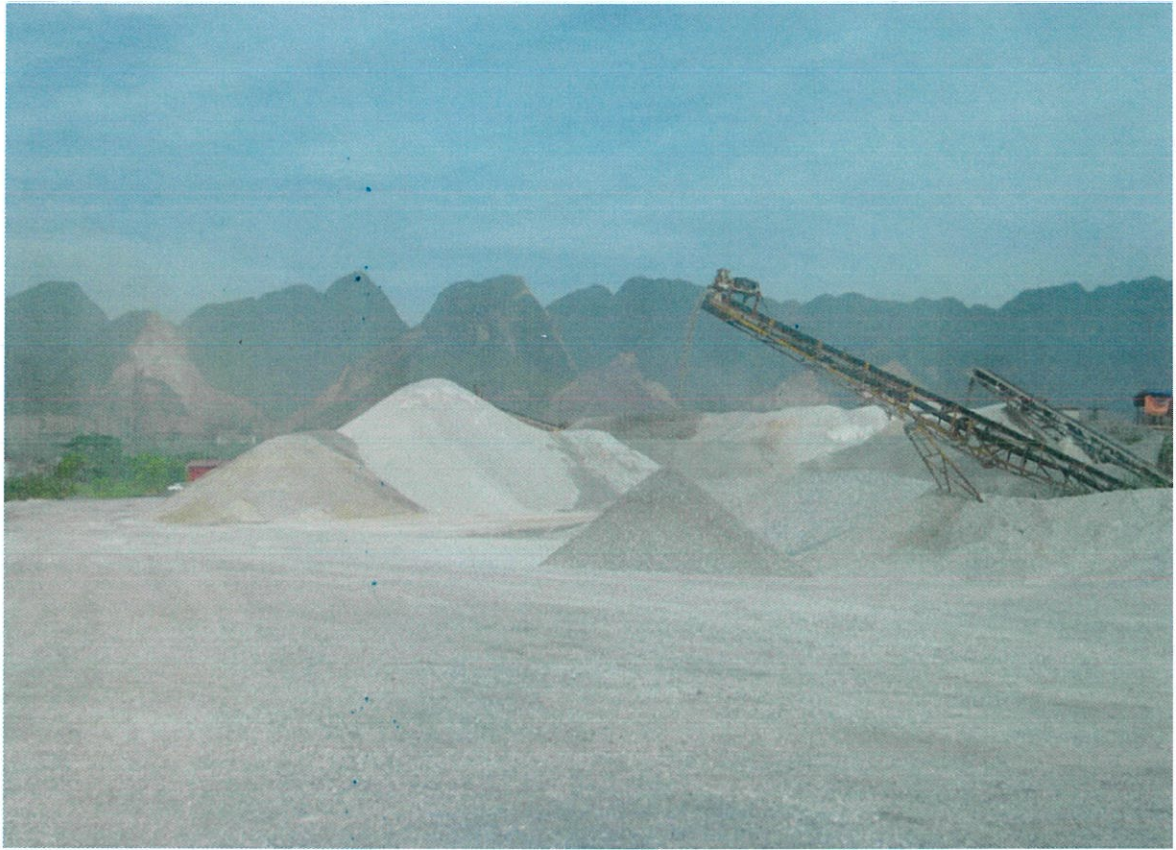






* Hình ảnh Mỏ Đá Phú Lý- Công ty TNHH MTV Đá Phú Lý:





PHẦN II

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

1. Khó khăn và thuận lợi trong sản xuất kinh doanh 2016

a) Khó khăn:

Sau khi thi công xong gói thầu gói thầu CP1 và CP2 dự án nâng cấp cải tạo Đường sắt Yên Viên – Lại Cai đến năm 2016 việc đầu tư của Nhà Nước vào đường sắt hết sức hạn chế gần như không có công trình dự án mới triển khai, trong khi việc tìm kiếm công việc ngoài ngành rất khó khăn do đó năm 2016 công ty thiếu việc làm trầm trọng : Từ tháng 1 đến tháng 7 năm 2016, 50% số lao động công ty không có việc làm, 50% còn lại chỉ có việc làm cầm chừng và chỉ từ giữa tháng 8 năm 2016 đến tháng 12 năm 2016 công ty triển khai được hợp đồng thi công đường sắt nội đô tuyến Cát Linh – Hà Đông thì công nhân mới có đủ việc làm.

Cả năm 2016, công ty chỉ được tham gia thi công một phần gói thầu xây dựng cầu phủ Ôc với giá trị trên 6,5 tỷ đồng. Đây là hiện tượng nói lên khó khăn chưa từng có của Công ty kể từ khi thành lập đến nay.

Vốn cho hoạt động căng thẳng, nhiều gói thầu chậm được thanh quyết toán do không được bố trí vốn hoặc không bố trí đủ vốn, việc thanh toán gói thầu CP1,CP2 thời gian kéo dài; các khối lượng phát sinh được xử lý chậm, phát sinh giá vận chuyển không được giải quyết, điều đó đã làm cho công tác điều hành tài chính gặp rất nhiều khó khăn và làm cho chi phí hoạt động tài chính lớn, ảnh hưởng xấu đến kết quả SXKD.

Tình hình sử dụng lao động hết sức khó khăn, khi thiếu việc không thể tập trung lao động mà phải bố trí một số lao động cầm chừng để giữ người, một số lao động do mưu sinh phải để họ tự lo xoay xở, tạm hoãn hoặc chấm dứt hợp đồng. Quý 4 năm 2016 thi công đường sắt trên cao tuyến Cát Linh Hà Đông do sức ép tiến độ nên thiếu lao động trầm trọng để đảm bảo uy tín công ty đã phải thuê một số lực lượng lớn lao động từ các công ty khác với trình độ lao động, chất lượng lao động không đồng đều, phong cách làm việc không giống nhau, yêu cầu điều kiện lao động và thu nhập ngày công khác nhau làm cho việc điều hành lao động gặp rất nhiều khó khăn kém hiệu quả.

b) Thuận lợi:

Nội bộ lãnh đạo Công ty đoàn kết, thống nhất và sâu sát trong chỉ đạo, quyết liệt trong giải quyết công việc, linh hoạt trong công tác điều hành; nhận được sự

đồng tình, nhất trí cao của người lao động nên khó khăn nhưng công ty vẫn giữ được sự ổn định.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD.

+ Giá trị sản lượng:	277/ 320 tỷ đồng
+ Doanh thu (Kể cả DTTC và TNK) :	199/260 tỷ đồng
+ Mức đầu tư:	4,152 tỷ đồng
+ Thu nhập bình quân	8,2-9 triệu đồng/ ng.thg
+ Lợi nhuận sau thuế:	1,553 tỷ đồng/ 9 tỷ đồng

Nguyên nhân của doanh thu năm 2016 không đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra là do khó khăn trong tìm kiếm công ăn việc làm, Công ty thiếu việc nghiêm trọng, Một số công trình hợp đồng không thi công được do vướng mặt bằng thi công ; người lao động lao động cầm chừng, Công ty TNHH MTV Đá Phủ Lý sản xuất tiêu thụ hàng hóa không đạt chỉ tiêu kế hoạch

Lợi nhuận năm 2016 đạt chỉ tiêu Nghị quyết vì : Công ty thiếu việc làm, Thanh toán thu hồi vốn chậm lãi vay phải trả lớn, Chế độ BHXH tăng cao, chi phí quản lý doanh nghiệp, tiền thuê đất, thuê mặt bằng, khấu hao tài sản thiết bị quản lý ...

3. Tình hình công tác tổ chức và nhân sự:

Công ty cổ phần công trình 6 năm 2016, không biến động lớn về Công tác tổ chức và nhân sự .

- Về Hội đồng quản trị : Hội đồng quản trị công ty gồm 04 thành viên được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2017 bầu và bổ nhiệm gồm :

+ Ông : Lại Văn Quán	Chủ tịch HĐQT
+ Ông : Phạm Xuân Huy	Ủy viên hội đồng quản trị công ty
+ Ông : Trần Hữu Hưng	Ủy viên hội đồng quản trị công ty
+ Ông : Phan Anh Tuấn	Ủy viên hội đồng quản trị công ty

- Ban Tổng giám đốc: Ban tổng giám đốc công ty gồm:

+ Ông : Lại Văn Quán	Tổng giám đốc
+ Ông : Phạm Xuân Huy	Phó tổng giám đốc
+ Ông : Trần Hữu Hưng	Phó tổng giám đốc

- Ban kiểm soát công ty: Ban kiểm soát công ty gồm 03 thành viên

+ Ông : Phạm Anh Tú	Trưởng ban kiểm soát
+ Ông Tô Văn Tuyên	Ủy viên
+ Ông : Trịnh Văn Thụy	Ủy viên

- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc và Công ty con:

Năm 2016, Công ty bổ nhiệm ông **Lại Thế Thiên** làm Giám đốc công ty TNHH MTV Đá Phủ Lý và chấn chỉnh lại công tác quản lý sản xuất kinh doanh

4. Tóm tắt lý lịch các cá nhân lãnh đạo chủ chốt :

* Ông LẠI VĂN QUÁN : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên : **Lại Văn Quán** Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 08/08/1959
Quê quán: Kiến Xương - Thái Bình Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Số 7 ngõ 94, phố Ngọc Hà, Ba Đình Hà Nội
Trình độ học vấn: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học kinh tế Quốc Dân, Cử nhân Luật,
Thạc Sĩ Quản Lý Kinh Doanh

Quá trình Công tác:

Từ 02/1982 – 3/1987 : Nhân viên kế toán - thống kê tại xí nghiệp in
tráng phim Đông Anh- Thuộc cục điện ảnh.
Từ 4/1987 – 1/1992: Phụ trách kế toán tài vụ tại XNVLXD – C. ty công trình 6.
Từ 11/1992 -1/1994: Phụ trách kế toán tài vụ tại xí nghiệp cung ứng vật tư
vận tải Công ty công trình 6.
Từ 1/1994 – 5/1994: Phó phòng tài chính kế toán công ty công trình 6
Từ 5/1994 – 9/1998: Kế toán Trưởng công ty công trình 6
Từ 10/1998 – 6/2003 : Phó giám đốc phụ trách kinh doanh ,
chỉ đạo thi công khu vực miền Trung và Miền Nam
Từ 6/2003 – 9/2003: Giám đốc công ty công trình 6
Từ 10/2003 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
Vi phạm pháp luật: Không
Chức vụ trong Công ty: Tổng Giám đốc, chủ tịch HĐQT
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

Cá nhân: **Lại Văn Quán** **698.114 cổ phần**
Nhà nước Ủy quyền: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ủy quyền là người Đại
diện phần vốn Nhà Nước Tại C.ty cổ phần c.trình 6: **970.433 cổ phần**
Người có liên quan: Không

* Ông TRẦN HỮU HƯNG: Ủy viên hội đồng quản trị -Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: **Trần Hữu Hưng** Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 12/10/1957 Nơi sinh: Hưng Hà- Thái Bình
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Tổ 36 thị trấn Đông Anh, Hà Nội

Trình độ học vấn : 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

Từ 02/1975 – 11/1979 : Chiến sỹ, Hạ sỹ quan QĐNHVN
Từ 12/1979 – 1/1982: Sỹ quan - Tổng cục chính trị.
Từ 02/1982 - 08/1982: Sỹ quan tổ chức động viên, ban tham mưu,
E252, Bộ tư lệnh không quân.
Từ 9/1982 – 9/1985: Tổ trưởng S. Xuất- Phân xưởng gạch hoa - Cty c. trình 6
Từ 10/1985 – 8/1992: Quản đốc phân xưởng gạch hoa - Công ty công trình 6
Từ 9/1992 – 5/1996 : Chuyên viên phòng KHKT – Công ty công trình 6
Từ 6/1996 – 11/1997: Chuyên viên xí nghiệp công trình 604- C. ty c. trình 6
Từ 12/1997 – 12/1999 Phó trưởng phòng Tổng hợp - Công ty công trình 6.
Từ 01/2000 – 5/2001: Quyền Trưởng phòng Tổng hợp- Công ty công trình 6.
Từ 6/2001- 5/2003: Trưởng phòng Tổng hợp – Công ty công trình 6
Từ 6/2003 – 9/2003 Phó Tổng giám đốc Công ty công trình 6
Từ 10/2003 đến nay: UV. HĐQT - Phó Tổng giám đốc CTCPCT6
Vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

Cá nhân	Trần Hữu Hưng:	71.145 cổ phần
Người có liên quan:		
+ Vợ :	Nguyễn Thị Hương :	12.505 cổ phần
+ Em Trai:	Trần Hữu Trung :	7.500 cổ phần

*** Ông PHẠM XUÂN HUY: Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: **Phạm Xuân Huy** Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 09/11/1963 Nơi sinh: Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 25 ngõ 341 Đội Cấn, Phố Liễu Gai, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng đường sắt

Quá trình công tác:

Từ 10/1992 – 01/1994 : Kỹ thuật viên thi công đường sắt
tại xí nghiệp công trình 601- Công ty công trình 6.
Từ 02/1994 – 4/1995: Phó giám đốc xí nghiệp công trình 604 – C. ty công trình 6.
Từ 05/1995 - 8/1995: Phó giám đốc Xí nghiệp cung ứng VT-VT C. ty C. trình 6.

Từ 09/1995 – 11/1997: Phó giám đốc xí nghiệp công trình 601 – C.ty c.trình 6
Từ 12/1997 – 6/1998: Phó phòng KHKT – Công ty công trình 6
Từ 07/1998 – 9/1998 : Phó phòng phụ trách phòng KHKT – Công ty công trình 6
Từ 09/1998 – 4/1999: Thực tập tại t.tâm AOTS và c.ty đường sắt Nhật Bản
Từ 04/1999 – 6/2000 : Phó phòng KHKT Công ty công trình 6.
Từ 6/2000 – 3/2001: Trưởng phòng KHKT- Công ty công trình 6.
Từ 4/2001 – 9/2003 Phó Tổng giám đốc Công ty công trình 6
Từ 10/2003 đến nay: UV.HĐQT ; Phó T. giám đốc kiêm TP.KHDA C. ty CPCT6
Vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

Cá nhân **Phạm Xuân Huy:** 489.000 cổ phần
Người có liên quan: + Vợ : **Lê Thị Ngọc :** 14.772 cổ phần

*** Ông PHAN ANH TUẤN: Ủy viên Hội đồng quản trị – Kế toán trưởng**

Họ và tên: **Phan Anh Tuấn** Giới tính: **Nam**
Ngày tháng năm sinh: 22/02/1970 Nơi sinh : Thanh Chương- Nghệ An
Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh**
Địa chỉ thường trú: **Tổ 36 thị trấn Đông Anh, Hà Nội**
Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Tài Chính- Kế toán**

Quá trình công tác:

Từ 10/1991 – 1/1992 : Thử việc hợp đồng công tác thống kê kế toán
tại đội công trình 19/5 Công ty công trình 6.
Từ 02/1992 – 1/1994: Kế toán tại phòng tài chính kế toán – C. ty công trình 6.
Từ 02/1994 -04/1994: Kế toán tại xí nghiệp vật tư vận tải – C.ty Công trình 6.
Từ 5/1994 – 6/1996: Kế toán xí nghiệp công trình 604- Công ty công trình 6
Từ 7/1996 – 10/1998 : Phó phòng TCKT- Công ty công trình 6
Từ 11/1998- 9/2003: Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng C.ty c.trình 6.
Từ 10/2003 – nay: Kế toán trưởng – Công ty cổ phần công trình 6
Vi phạm pháp luật: **Không**
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: **Không**

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

Cá nhân ông **Phan Anh Tuấn** 230.621 cổ phần
Người có liên quan: +Vợ: **Nguyễn Thị Hạnh:** 34.564 cổ phần

*** Ông PHẠM ANH TÚ : Trưởng ban kiểm soát - G.đốc Xí nghiệp VLXD**

Họ và tên: **Phạm Anh Tú** Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 06/11/1963 Nơi sinh: Phát Diệm, Kim Sơn, Hà Nam Ninh
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Quê quán: Phát Diệm, Kim Sơn, Hà Nam Ninh
Địa chỉ thường trú: Tổ 38, Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội
Trình độ văn hoá: 10/10 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

Từ 11/1987 – 11/1989: Kế toán tại xí nghiệp VLXL C. ty C.trình 6
Từ 11/1989 – 08/1992: Kế toán tại Phòng tài chính kế toán – C.ty C.trình 6
Từ 09/1992 - 07/2000: Kế toán tại Xí nghiệp vật liệu xây dựng C.ty C.trình 6
Từ 08/2000 - 11/2007: Kế toán tại Xí nghiệp 603.
Từ 11/2007- 06/2010: Công tác tại Công ty Cổ phần Công trình 6
Từ 06/2010 đến nay: Giám đốc Xí nghiệp Vật liệu và Xây lắp
Các khoản nợ với Công ty: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Lợi ích liên quan công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

Cá nhân ông: **Phạm Anh Tú :** 36.968 cổ phần
Người có liên quan: + Vợ : **Phan Thị Lan Phương** 17.652 cổ phần

*** Ông TÔ VĂN TUYỀN - Ủy viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012--2017:**

Họ và tên : **Tô Văn Tuyền** Giới tính: Nam
Ngày sinh: 06/10/1966 Nơi sinh: Đông Hoàng, Đông Hưng, Thái Bình
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Quê quán: Đông Hoàng, Đông Hưng, Thái Bình
Địa chỉ thường trú: Tổ 36, Thị trấn Đông Anh- Hà Nội.
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh.

Quá trình công tác:

+ Từ 1985 - 1987: Bộ đội - C15-E 825 mặt trận 379;
+ Từ 1988 - 1991: Cán bộ Xí nghiệp vật liệu và xây lắp - CTCPC6
+ Từ 1992 -1994: Cán bộ y tế Xí nghiệp c.trình 602 – C. ty C.trình 6.
+ Từ 1995 - 2005: Cán bộ XNCT 604- Công ty công trình 6
+ Từ 2006- 2011: Cán bộ công đoàn - Phó chủ tịch công đoàn công ty
+ Từ 2011 - Nay : Chủ tịch công đoàn công ty

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch công đoàn công ty
Ủy viên Ban kiểm soát C.ty cổ phần C.trình 6.

Các khoản nợ với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

+ Cá nhân Tô Văn Tuyền : **49.752 cổ phần**

+ Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

*** Ông TRỊNH VĂN THỤY - Ủy viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012--2017**

Họ và tên : **Trịnh Văn Thụy** Giới tính: Nam

Ngày sinh: 17/12/1974; Nơi sinh: An Lăng , Văn Tự , Thường Tín, Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: An Lăng , Văn Tự , Thường Tín, Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 36 Thị trấn Đông Anh , Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường.

Quá trình công tác:

+ Từ 9/1997 - 9/1999: Cán bộ kỹ thuật XNCT 601- C.ty cổ phần c.trình 6

+ Từ 10/1999 - 7/2000: Phó giám đốc XNCT602 – C. ty Cổ Phần C.trình 6;

+ Từ 8/2000 - 11/2004: Phó giám đốc XNCT604 – C. ty Cổ phần C.trình 6.

+ Từ 12/2004 - 11/2008 : Phó phòng kế hoạch kỹ thuật - CTCPC6

+ Từ 12/2008 đến nay : Giám đốc Xí nghiệp công trình 602 - CT6

Chức vụ hiện tại: Giám đốc xí nghiệp c.trình 602 – C.ty cổ phần C.trình 6.

Ủy viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2012-2017

Các khoản nợ với Công ty: Không Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan công ty: Không

Cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2016:

+ Cá nhân Trịnh Văn Thụy : **36.484 cổ phần**

+ Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

5. Tình hình tổ chức và lao động của Công ty năm 2016:

a). Cơ cấu tổ chức lực lượng lao động của Công ty : Công ty cổ phần công trình 6 được tổ chức 05 phòng ban , 06 đơn vị trực thuộc và một công ty con.

Các phòng ban chức năng:

+ Phòng Tổ chức hành chính;

+ Phòng Tài chính kế toán;

- + Phòng Kế hoạch dự án;
- + Phòng Kỹ thuật thiết bị;
- + Phòng Thí nghiệm .

Các đơn vị trực thuộc:

- + Xí nghiệp công trình 602;
- + Xí nghiệp công trình 604;
- + Xí nghiệp công trình 605
- + Xí nghiệp công trình 610;
- + Xí nghiệp vật liệu và Xây lắp;
- + Xí nghiệp vật liệu xây dựng Tháp chàm;

Công ty con, hạch toán độc lập:

- + Công ty TNHH một thành viên Đá Phủ Lý.

b) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính đến tháng 31/12/2016 tổng số Cán bộ công nhân viên có hợp đồng không xác định thời hạn làm việc tại công ty là 225 người trong đó cán bộ quản lý là 23. Công ty mẹ có 202 người, Công ty con có 23 người .

Đối với cán bộ quản lý Công ty không sử dụng lao động hợp đồng ngắn hạn. Lực lượng lao động trực tiếp công ty duy trì đội ngũ cơ bản làm lực lượng nòng cốt, khi có công trình cụ thể Công ty ủy quyền cho Giám đốc các đơn vị thành viên tuyển và ký hợp đồng thời vụ hoặc thuê khoán ngoài để thi công xây dựng đặc biệt là sử dụng nhiều lao động tại chỗ nơi thi công xây dựng công trình nhằm hạ giá thành công trình.

Năm 2016, Công ty cổ phần công trình 6 đã chi trả thu nhập bình quân người lao động là trên 7,9 triệu đồng / người/ tháng.

6) Các chỉ tiêu đánh giá tổng quát tình hình tài chính năm 2015:

+ Tài sản cố định / Tổng tài sản:	14,20 %
+ Tài sản lưu động / Tổng tài sản:	83,26 %
+ Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn:	29,25 %
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản:	0,41 %
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu:	0,42 %
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn góp cổ đông:	1,72 %
+ Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/ Tổng nợ) :	1,41 lần
+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn(Tổng TSNH/Tổng NNH):	1,19 lần
+ Khả năng thanh toán nhanh(Tổng tiền/Tổng NNH):	0,79 lần

7. Kết quả thực hiện các nghị quyết khác.

a) Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông:

Căn cứ nghị quyết đại hội cổ đông, công ty thực hiện các thủ tục báo cáo các cơ quan có thẩm quyền, chốt danh sách cổ đông, tiến hành phân phối, hạch toán cổ tức vào các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông đúng thời gian quy định.

b) Thực hiện Nghị quyết về đầu tư:

Năm 2016, công ty không thực hiện được những công việc đầu tư của Nghị quyết ĐHĐCĐ như:

- Chưa hoàn thành việc xin cấp phép khai thác tại mỏ đá Suối Kiết, huyện Tánh Linh, Bình Thuận. Nguyên nhân là do thay đổi quy mô khai thác phải làm lại công tác đánh giá tác động môi trường, bổ sung các thủ tục pháp lý cần thiết.

- Do không có công trình nên năm 2016 công ty không thực hiện đầu tư thêm máy móc thiết bị mà cuối năm có đầu tư một số thiết bị cho thi công nền đường sắt trên cao và khuôn mẫu cho đúc TVBT đường sắt đô thị. Tổng giá trị đầu tư tăng tài sản cố định năm 2016 là: 4.151 triệu đồng.

c). Thu hồi vốn đầu tư và tái cơ cấu tài sản cố định:

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc tái cơ cấu tài sản thu hồi vốn đầu tư, Năm 2016 Công ty đã nhượng bán khu đất Đà Nẵng và Nhà Nghỉ Hà Thanh để thu hồi vốn đầu tư. Kết quả việc nhượng bán đã thu về khoản lợi nhuận đảm bảo cho công ty không thua lỗ năm 2016, đảm bảo các chỉ tiêu điều kiện tham gia đấu thầu công trình.

d. Về việc lựa chọn công ty Kiểm toán.

- Năm 2016, công ty đã chọn Công ty kiểm toán BDO để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính niên độ. Việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm cả năm đảm bảo nghiêm túc đúng chuẩn mực theo quy định của pháp luật kế toán, kiểm toán.

8. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :

+ Tổng số cổ phần của Công ty đã phát hành: 6.108.078 cổ phần Tương đương số vốn góp là : 61.080.780.000 đồng Việt nam.

+ Tổng số cổ phần đang lưu hành (Kể cả cổ phiếu quỹ) : 6.108.078 cổ phần

+ Số cổ phiếu Quỹ : 2.319 cổ phần

+ Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

Tình hình cổ đông của công ty cổ phần công trình 6 tại ngày 22/02/2017 (Theo danh sách chốt sổ cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp) như sau:

+ Công ty cổ phần công trình 6 có 757 cổ đông với số cổ phần niêm yết là 6.108.078 cổ phần . Số cổ phần chưa tái lưu ký là 353.065 cổ phần (Cổ phiếu quỹ là : 2.319 cổ phần; cổ đông khác 350.746 cổ phần). Số cổ phần đã được tái lưu ký là : 5.755.013 cổ phần

+ Với 757 cổ đông thì có 15 tổ chức và 742 cổ đông là cá nhân trong đó có 01 tổ chức và 01 cá nhân nước ngoài, 14 tổ chức và 741 cá nhân trong nước; Tổ chức nắm giữ lớn nhất là 970.433 cổ phần; Cá nhân nắm giữ lớn nhất là 698.114 cổ phần;

Trong số 750 cổ đông có:

- 11 cổ đông có giá trị cổ phần trên 1% vốn điều lệ (61.081 cổ phần);
- 09 cổ đông có trên 0,5% đến dưới 1% vốn điều lệ (30.541 Cổ phần);
- 98 cổ đông có trên 0,1% đến dưới 0,5% vốn điều lệ (6.108 cổ phần);
- 123 cổ đông có trên 0,05% đến dưới 0,1% vốn điều lệ (3.055 cổ phần);
- 516 cổ đông có dưới 0,05% vốn điều lệ (dưới 3.055 cổ phần).

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không. Công ty chưa mở tài khoản và lưu ký số cổ phiếu quỹ trên

9. Một số hình ảnh Đại hội đồng cổ đông ,Thành viên HĐQT, BKS:



QUANG CẢNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÀY 12/04/2012





CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2012-2017





Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014



Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015



Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016





PHẦN III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá chung của Ban giám đốc công ty.

Năm 2016, công ty gặp rất nhiều khó khăn trong giải quyết công ăn việc làm song với sự đoàn kết, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ban tổng giám đốc và tinh thần nỗ lực cố gắng của tập thể người lao động tại Công ty nên đã vượt qua được khó khăn giữ vững sự ổn định của Công ty. Đời sống, thu nhập của người lao động được quan tâm, các chế độ cho người lao động được thực hiện tương đối tốt, tuy doanh thu và lợi nhuận thực hiện không đạt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan, nhưng thành quả đạt được là rất đáng ghi nhận, là sự nỗ lực đóng góp công sức của Lãnh đạo công ty.

2. Ban giám đốc công ty tham gia điều hành hoạt động năm 2016.

Năm 2016, Ban tổng giám đốc gồm có các thành viên sau:

- + Ông Lại Văn Quán Tổng giám đốc
- + Ông Phạm Xuân Huy Phó tổng giám đốc
- + Ông Trần Hữu Hưng Phó tổng giám đốc

3. Tình hình tài chính tóm tắt.

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2015	NĂM 2016	Tỷ lệ %
A	TỔNG TÀI SẢN	253.963	232.660	91,61%
I	TÀI SẢN DÀI HẠN	42.508	37.440	88,07%
1	Tài sản cố định	36.074	26.595	73,72%
	- Trong đó:			
	+ Nguyên giá tài sản cố định hữu hình	108.244	105.875	97,81%
	+ Giá trị khấu hao tài sản cố định hữu hình	-76.403	-80.753	
	+ Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình	31.841	25.122	78,89%
	+ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4.914	6.315	128,51%
2	Các khoản đầu tư, Tài sản dài hạn khác	1.384	4.395	317,55%
II	TÀI SẢN NGẮN HẠN	211.455	195.221	92,31%
	- Trong đó: + Tiền tồn quỹ	8.457	24.353	287,96%
	+ Hàng tồn kho	71.890	47.405	65%

	+ Các khoản phải thu	130.342	122.379	93,89%
	+ Tài sản ngắn hạn khác	763	1.084	142,07%
B	<u>TỔNG NGUỒN VỐN</u>	253.963	232.660	91,61%
I	<u>NỢ PHẢI TRẢ</u>	179.682	161.348	89,79%
1	Nợ ngắn hạn	176.837	160.255	90,62%
	- Trong đó: + Vay và nợ ngắn hạn ngân hàng	72.364	75.845	104,81%
2	Nợ dài hạn	2.845	1.093	38,41%
	- Trong đó: Vay dài hạn ngân hàng	0	0	
II	<u>VỐN CHỦ SỞ HỮU</u>	74.280	71.312	96%
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Vốn đã góp)	61.081	61.081	
C	<u>DOANH THU</u>	251.778	199.104	79,08%
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	250.674	189.403	75,55%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	37	22	59,45%
	- Thu nhập khác (Doanh thu khác)	1.066	9.679	907,97%
D	<u>LỢI NHUẬN KINH DOANH</u>			
	- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	24.478	16.247	66,37%
	- Lợi nhuận trước thuế	1.553	2.926	188,40%
	- Lợi nhuận sau thuế	1.049	1.553	148,04%

PHẦN IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Năm 2016, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, song với sự đoàn kết, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của HĐQT trong điều hành và tinh thần nỗ lực cố gắng cao độ của tập thể người lao động tại Công ty nên đã đảm bảo được sự ổn định công ty.

Doanh thu, lợi nhuận và cả chỉ tiêu thu nhập của người lao động không đạt mục tiêu nghị quyết đề ra mặc dầu Hội đồng quản trị đã luôn có các đối sách cụ thể, kịp thời khắc phục những khó khăn phát sinh, mạnh dạn chấn chỉnh công quản lý và sắp xếp tổ chức của Công ty. Ban điều hành gọn, nhẹ làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; Công nhân viên người lao động luôn thông cảm, luôn sẻ chia với lãnh đạo về những khó khăn và sẵn sàng chấp nhận những khó khăn để Công ty ổn định.

2. Hoạt động quản trị của HĐQT:

Với đặc thù là doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang hoạt động theo mô hình cổ phần, các cổ đông của công ty chủ yếu là cán bộ công nhân viên lao động, mặc dù công ty đã niêm yết trên sàn HNX gần 06 năm (04/05/2010) nhưng các cổ đông bên ngoài công ty nắm giữ cổ phiếu rất thấp.

Các thành viên Hội đồng quản trị là lao động có hợp đồng không xác định thời hạn tại công ty, hoạt động kiêm nhiệm các chức danh quản lý điều hành và là những cổ đông nắm giữ số cổ phần lớn. Từ đặc điểm này cho thấy việc quản trị công ty nhằm đem lại hiệu quả vừa là nghĩa vụ, trách nhiệm vừa là quyền lợi, lợi ích thiết thực của các thành viên HĐQT, nó cũng đồng thời tạo nên được sự thống nhất cao trong hoạt động quản trị và hoạt động điều hành Công ty.

Hàng quý HĐQT Công ty duy trì và tham gia các cuộc họp kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết, Họp ban chấp hành mở rộng, Họp lãnh đạo công ty kịp thời có phương hướng, giải pháp, lãnh chỉ đạo hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó HĐQT xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp hoạt động với BCH Đảng ủy, với BCHCĐ, ĐTN nên các nghị quyết được triển khai nhip nhàng, kịp thời, đảm bảo tính thực thi cao.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị công ty:

a) Nhận định tình hình kinh doanh năm 2017:

Hội đồng quản trị nhận định năm 2017 tình hình SXKD của công ty vẫn còn tiếp tục khó khăn. Việc làm cho người lao động vẫn thiếu nghiêm trọng do Ngành đường sắt chưa có dự án mới nào được triển khai, Nguồn vốn sửa chữa lớn không nhiều và sự cạnh tranh với các công ty cổ phần quản lý đường sắt sẽ gay gắt

Việc tìm kiếm công việc ngoài ngành khó khăn, khi vốn đầu tư cho nền kinh tế tiếp tục bị thắt chặt thì sự cạnh tranh để tồn tại là gay gắt, chi phí nhiều, đội ngũ cán bộ điều hành của một số XN trong công ty chưa năng động, chưa thích ứng với môi trường cạnh tranh chạy việc, công nhân lao động thu công ngày càng thiếu do môi trường không hấp dẫn...

b) Quan điểm của Hội đồng quản trị công ty trong chỉ đạo SXKD:

HĐQT yêu cầu ban điều hành công ty, điều hành SXKD phải hết sức quyết liệt trong tìm kiếm việc làm – Việc làm là sự sống còn, là điều kiện tiên quyết để ổn định công ty. Việc tìm kiếm công ăn việc làm phải đảm bảo tính hiệu quả kinh doanh, không bằng mọi giá để dành dặt công trình, mọi sự vận dụng đều phải phù hợp với thực tế và luật pháp. Giữ vững sự ổn định uy tín của công ty, chú trọng mảng công trình đường sắt nội đô, tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài trong tìm kiếm công việc.

Trong chỉ đạo phải sâu sát, kiên quyết, thực hiện sự cạnh tranh ngay trong nội bộ công ty; từng công trình, từng gói thầu yêu cầu các đơn vị tham gia phải đưa ra phương án thực hiện tốt nhất hiệu quả nhất; cơ quan văn phòng công ty căn cứ phương án của các XN để lựa chọn khách quan, đơn vị nào có phương án thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, tiến độ tốt nhất, hiệu quả kinh tế khả thi nhất sẽ được lựa chọn, loại bỏ cung cách quản lý tìm người giao việc.

Thực hiện nghiêm túc quy chế quyết toán nội bộ theo quy chế và theo phương án kinh tế trước khi nhận công trình. Tổ chức phân tích kết quả SXKD cho từng công trình, từng XN vào mỗi cuối công trình và cuối năm, mọi khen thưởng, thi đua dựa trên kết quả SXKD.

Đối với công tác điều hành, phải lấy tiêu chí hiệu quả làm đầu song phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đồng thời quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu lao động cả cho trước mắt và lâu dài, phối hợp nhịp nhàng với các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên công ty để giáo dục động viên CBCNV chấp hành tốt pháp luật, giữ vững sự phát triển ổn định của công ty.

PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016

1) Hội đồng quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần công trình 6 tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 :

- + Ông: Lại Văn Quán Chủ tịch Hội đồng quản trị
- + Ông : Phạm Xuân Huy Ủy viên Hội đồng quản trị
- + Ông : Trần Hữu Hưng Ủy viên Hội đồng quản trị
- + Ông : Phan Anh Tuấn Ủy viên Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần công trình 6 không thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị mà sử dụng bộ máy chức năng của các phòng ban để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của các tiểu ban Hội đồng quản trị.

Các thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty đều là các thành viên chủ chốt trong bộ máy lãnh đạo điều hành của công ty, ngoài hạn chế về thời gian thì rất thuận lợi trong việc nắm bắt kịp thời và chuẩn xác các tình hình thực tiễn , do vậy sớm có được các giải pháp để lãnh chỉ đạo và điều hành các hoạt động công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị công ty:

Năm 2016, Hội đồng quản trị công ty đã kịp thời có các Nghị quyết nhằm lãnh chỉ đạo, và định hướng hoạt động cho Ban tổng giám đốc, kịp thời có các giải pháp để giải quyết các khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh. Hội đồng quản trị công ty đã sát cánh cùng Ban lãnh đạo công ty trong hoạt động kinh doanh của công ty. Đặc biệt các thành viên hội đồng quản trị đã thông qua các cuộc họp Ban chấp hành mở rộng , họp giao ban hàng tháng.....và Họp hội đồng quản trị để ra Nghị quyết nhằm chỉ đạo điều hành công ty . Cụ thể năm 2016 ngoài các Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ, Nghị quyết giao ban sản xuất kinh doanh có các Nghị quyết Hội đồng quản trị sau đây:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY, THÁNG, NĂM	NỘI DUNG
01	08/NQ-HĐQT	03/03/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chủ trương đầu tư mua toàn bộ cổ phần Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần công trình 2 - Thống nhất bán khu đất 500m² tại Phường Hòa An, Q, Cẩm Lệ. TP Đà Nẵng - Nguồn vốn để đầu tư mua CP của Cty CP Công trình 2: Dùng nguồn tiền thu được từ việc bán khu đất 500m² tại Phường Hòa An, Q, Cẩm Lệ. TP Đà Nẵng và Nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty CP công trình 6
02	10/NQ-HĐQT	23/3/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua tài liệu báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. - Giao cho phòng TC-HC Công ty chuẩn bị tài liệu gửi cho cổ đông theo danh sách chốt quyền tham dự đại hội do trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 04/03/2016 - Thống nhất phương án nhân sự cho Xí nghiệp VL – Tháp Chàm và Công ty TNHH MTV Đá phủ lý theo đề nghị của Tổng giám đốc và Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đá phủ lý.
03	06/BB-HĐQT	20/06/2016	Công ty tiến hành chuyển nhượng khu đất tại 700m ² (bao gồm cả Khách sạn Hà Thanh) Đ/c: Số 3, Tổng Duy Tân, P. Bắc Sơn, TX Sầm Sơn Tỉnh Thanh Hóa .
04	01/NQ-HĐQT	16/1/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2016, chỉ đạo, quyết định phương hướng chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 để đánh giá kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ 2016 và triển khai nhiệm vụ năm 2017 tại cuộc họp Ban chấp hành mở rộng của Công ty ngày 13/1/2017. - Chương trình kế hoạch chỉ đạo hoạt động của ban lãnh đạo Công ty trước và sau tết âm lịch năm 2017 - Thông báo về tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh doanh về sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận....

3. Hoạt động của Ban kiểm soát công ty:

Các thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra trong đại hội nhiệm kỳ 2012-2017 ngày 12 tháng 04 năm 2012. Các thành viên đã nhóm họp và bầu ra trưởng ban kiểm soát công ty. Cụ thể gồm các thành viên :

1	Phạm Anh Tú	Trưởng ban kiểm soát
2	Tô Văn Tuyên	Ủy viên ban kiểm soát
3	Trịnh Văn Thụy	Ủy viên ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát là những cán bộ lãnh đạo của các đơn vị xí nghiệp và công đoàn công ty, ngoài hạn chế về thời gian do kiêm nhiệm thì họ rất thuận lợi trong hoạt động giám sát cũng như thực hiện các chức năng của mình, là những người rất am hiểu về các hoạt động kinh doanh của công ty cũng như luôn luôn gần gũi, và bảo vệ quyền lợi cho người lao động của công ty.

Các nội dung hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2016:

- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2015, quý 1, quý 2, quý 3 năm 2016
- Thẩm tra báo cáo độc lập 6 tháng đầu năm 2016
- Giám sát việc Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Giám sát kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, PP lợi nhuận chi cổ tức năm 2015 và kết quả thực hiện các nghị quyết trong quý 1 năm 2016.

- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành: trong năm 2016 Hội đồng quản trị đã ban hành 03 nghị quyết các nghị quyết tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban điều hành đã bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đề ra các giải pháp kịp thời nhằm thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đầu năm 2016.

- Tham gia dự các cuộc họp của HĐQT, đóng góp ý kiến, báo cáo và đề xuất một số nội dung trong quá trình thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT và Quy định của Công ty

- Thực hiện công việc giám sát, kiểm soát chi phí SXKD, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Xem xét tính hợp lý của văn bản quản lý nội bộ của Công ty ; phân phối lương, thưởng, chế độ chính sách với người lao động.

- Phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát năm 2017

4) Quyền lợi của lãnh đạo chủ chốt công ty năm 2016:

Các thành viên Hội đồng quản trị công ty đều là thành viên kiêm nhiệm, Năm 2016, Công ty không chi trả thù lao Hội đồng quản trị theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Lương của các thành viên Hội đồng quản trị được xếp theo chức danh lãnh đạo, điều hành mà các thành viên đảm nhiệm. Thang lương, bảng lương của Ban giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng phó phòng ban, và các chức danh quản lý khác tuân theo quy định thang bảng lương quy định của Nhà Nước được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận. Cụ thể tiền lương, thưởng năm 2016 của các Thành viên lãnh đạo chủ chốt như sau:

STT	Họ Và Tên	Chức vụ quản lý điều hành	Tổng cộng thu nhập 2015
1	Lại Văn Quán	Tổng giám đốc	486.635.000
2	Phạm Xuân Huy	P. Tổng giám đốc	365.858.000
3	Trần Hữu Hưng	P. Tổng giám đốc	368.371.000
4	Phan Anh Tuấn	Kế toán trưởng	319.006.000
5	Phạm Anh Tú	Giám đốc Xí nghiệp VLXL	242.240.000
7	Trịnh Văn Thụy	Giám đốc XNCT 602	223.558.800
8	Tô Văn Tuyên	Chủ tịch Công đoàn Công ty	167.218.000

Năm 2016, tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận không đạt chỉ tiêu nghị quyết do đó ảnh hưởng đến cổ tức của cổ đông. Để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông HĐQT đề xuất sẽ không trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ dự phòng tài chính; HĐQT và BKS sẽ không được phân phối thù lao.

5. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2016:

Trong kỳ để thực hiện chủ trương tái cơ cấu của Ngành đường sắt Việt Nam, thoái vốn Nhà nước tại công ty cổ phần công trình 6. Cổ đông nội bộ và người có liên quan, cổ đông lớn có công bố đăng ký mua thêm cổ phần nhằm tăng giá trị sở hữu của mình tại công ty. Cụ thể như sau:

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ /CỔ ĐÔNG LỚN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỶ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỶ		LÝ DO TĂNG GIẢM (MUA, BÁN, CHUYỂN ĐỔI, THƯỞNG)
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
1	Lương Bá Minh	CĐL	198.811	3,25%	498.811	8,17%	Mua theo phương thức đấu giá
2	Phạm Xuân Huy	CĐNB	413.000	6,76%	489.000	8%	Mua theo phương thức đấu giá
3	Trần Hữu Hưng	CĐNB	51.145	0,84%	71.145	1,16%	Mua theo phương thức đấu giá
4	Phạm Anh Tú	CĐNB	16.968	0,28%	36.968	0,60%	Mua theo phương thức đấu giá
5	Tô Văn Tuyền	CĐNB	24.752	0,41%	49.752	0,81%	Mua theo phương thức đấu giá
6	Trịnh Xuân Thụy	CĐNB	6.484	0,11%	36.484	0,59%	Mua theo phương thức đấu giá
7	Phan Anh Tuấn	CĐNB	142.829	2,34%	230.621	3,78%	Mua trên sàn giao dịch HNX

PHẦN VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán "Công ty TNHH kiểm toán BDO" về Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 :

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần công trình 6 tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Toàn văn báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2016 :

Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần công trình 6 được Công ty TNHH kiểm toán BDO kiểm toán chấp thuận toàn phần.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán được Công ty cổ phần công trình 6 công bố trên website của công ty với địa chỉ : www.ctcpct6.com; www.ctcpct6.vn và trên website của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội HNX ; website của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước cũng như Các website của các công ty chứng khoán .



Lại Văn Quán